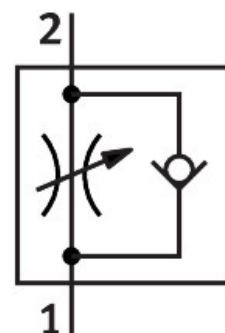


# Van tiết lưu một chiều GRLA-3/8-QB-1/4-U

Số bộ phận: 534664

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                                                             | Giá trị                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Chức năng van                                                                        | Chức năng quay ngược van tiết lưu khí xả                      |
| Cổng nối khí nén 1                                                                   | QB-1/4                                                        |
| Cổng nối khí nén 2                                                                   | 3/8 NPT                                                       |
| Kiểu vận hành                                                                        | thủ công                                                      |
| Phần tử điều chỉnh                                                                   | Vít có rãnh                                                   |
| Kiểu gắn                                                                             | vặn được<br>với ren ngoài                                     |
| Lưu lượng danh nghĩa bình thường theo hướng bướm ga                                  | 88.4 cfm                                                      |
| Dòng chảy danh định bình thường theo hướng dội lại                                   | 68.2 cfm...90.2 cfm                                           |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                                                       | 32 °F...140 °F                                                |
| Vị trí lắp đặt                                                                       | bất kỳ                                                        |
| Áp suất vận hành của khoảng nhiệt độ hoàn chỉnh                                      | -13.8 psi...116 psi                                           |
| Lưu lượng bình thường theo hướng bướm ga 0,6->0 MPa (6->0 bar, 87->0 psi)            | 126 cfm                                                       |
| Lưu lượng bình thường theo hướng không giật trở lại 0,6->0 MPa (6->0 bar, 87->0 psi) | 126 cfm...131 cfm                                             |
| Môi chất vận hành                                                                    | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]                          |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển                                                | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Tuân thủ LABS                                                                        | VDMA24364 Vùng III                                            |
| Nhiệt độ trung bình                                                                  | 32 °F...140 °F                                                |
| Mô-men xoắn siết tối đa                                                              | 16.2 ft-lbf                                                   |
| trọng lượng sản phẩm                                                                 | 2.35 oz                                                       |
| Vật liệu ngông vận vít                                                               | Đồng thau<br>mạ niken                                         |
| Ghi chú vật liệu                                                                     | Tuân thủ RoHS                                                 |
| Vật liệu của phớt                                                                    | NBR                                                           |

| Đặc tính                | Giá trị            |
|-------------------------|--------------------|
| Vật liệu vít rỗng       | Đồng thau mạ niken |
| Vật liệu vòng nhả       | POM                |
| Vật liệu đầu có khóa    | Đồng thau mạ niken |
| Vít điều chỉnh vật liệu | Đồng thau mạ niken |
| Vật liệu cổng nối xoay  | PBT-gia cố         |